

Bản án số 198/2024/HS-PT

Ngày 15/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ong Thân Thắng;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự Học;

Ông Nguyễn Mạnh Tiến.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Phan Thúy V phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” và tội “Đánh bạc”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 612/2023/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Phan Thúy V, sinh năm 1971 tại thành phố Hà Nội; giới tính: Nữ; nơi ĐKKTT và nơi ở: Phòng 421, Chung cư số 187, phố Nguyễn Lương B, phường Quang Tr, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phan Đình S (đã chết) và bà Đỗ Thị T; có chồng là Nguyễn Công S và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2022 đến ngày 13/12/2022 được hủy bỏ tạm giam; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Lê Đức H, Nguyễn Ngọc M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 03/2021, thông qua mối quan hệ xã hội, chị Hà Thị Th (sinh năm 1975; trú tại phòng 1403, chung cư Handirectco, số 31, phố Lê Văn L, phường Nhân Ch, quận Thanh X, Hà Nội) quen biết Phan Thúy V (sinh năm 1971; trú tại phòng 421, chung cư số 187, phố Nguyễn Lương B, phường Quang Tr, quận Đống Đ, Hà Nội). Đến tháng 04/2021, do cần tiền để đầu tư kinh doanh nên chị Th đặt vấn đề vay tiền của Phan Thúy V. V đồng ý cho chị Th vay tiền dưới hình thức bốc bát họ và vay lãi ngày với mức lãi suất từ 3.000 đồng đến 10.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương lãi suất từ 109,5% đến 365%/năm), thời gian vay từ 05 ngày đến 50 ngày và sẽ cắt lãi trước đối với toàn bộ khoản vay. Việc giao dịch vay tiền, trả tiền đều thông qua hình thức chuyển khoản và tin nhắn SMS, tin nhắn Zalo trên điện thoại di động để xác nhận với nhau. Đến tháng 8/2022, chị Th không thể trả tiền cho V theo cam kết do số tiền vay và tiền lãi lớn. V liên tục nhắn tin, gọi điện yêu cầu chị Th trả lãi cho V nên ngày 23/8/2022, chị Th đã làm đơn gửi Công an thành phố Hà Nội tố giác hành vi cho vay lãi nặng của Phan Thúy V. Quá trình xác minh đơn tố giác, Cơ quan điều tra đã làm rõ hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự của Phan Thúy V; đồng thời đấu tranh làm rõ hành vi đánh bạc của V và hành vi tổ chức đánh bạc của Lê Đức H (sinh năm 1977; trú tại tổ 7, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội) và Nguyễn Ngọc M (sinh năm 1979; trú tại phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội). Ngày 15/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phan Thúy V, Lê Đức H và Nguyễn Ngọc M; đồng thời thu giữ vật chứng liên quan gồm:

- Thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Thúy V tại phòng 421, Chung cư số 187, đường Nguyễn Lương B, phường Quang Tr, quận Đống Đ, Hà Nội gồm: 01 quyển lịch để bàn, bìa màu đỏ có in chữ BIDV năm 2021, kích thước 20x20cm, có chữ viết, chữ số bên trong; 01 quyển vở bìa màu xanh có in chữ Hồng Hà, kích thước khoảng 17,5x25cm, bên trong có nhiều chữ số, chữ viết; 01 quyển sổ bìa màu vàng nâu có chữ Campus, kích thước khoảng 17,9x23cm, bên trong có nhiều chữ số, chữ viết; 01 quyển sổ có bìa màu nâu xanh, in chữ Capstone, kích thước khoảng 12x18cm, bên trong có chữ viết, chữ số; 01 quyển lịch để bàn màu da cam có in chữ EMS Việt Nam, kích thước khoảng 19x23cm, bên trong có nhiều chữ số, chữ viết; 04 quyển sổ bìa màu xanh, kích thước khoảng 20x12cm, bên trong có chữ viết và chữ số; 01 quyển sổ bìa màu xanh có ghi “Hồ sơ mời thầu” là tập giấy A3, bên trong có chữ viết, chữ số; 05 điện thoại di động của Phan Thúy V; Các tài liệu liên quan đến 04 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Công S, bà Phan Thúy V (có Phụ lục bảng kê vật chứng kèm theo).

- Thu giữ của Phan Thúy V: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, có imei số 356773083717903, máy đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Lê Đức H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu trắng, có imei số 357239095822386 và 01 điện thoại Iphone 6s plus màu bạc có imei số 353292079865776, máy đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Nguyễn Ngọc M: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng, có imei số 35722090062350 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung note 10, có imei số 353333110456595, máy đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra xác định hành vi phạm tội của Phan Thúy V, Lê Đức H và Nguyễn Ngọc M như sau:

1. Hành vi cho vay lãi nặng của Phan Thúy V:

Từ ngày 01/3/2021 đến ngày 12/9/2022, Phan Thúy V sử dụng tài khoản số 19035240718013 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) của ông Nguyễn Công S (sinh năm 1959; trú tại phòng 421, chung cư số 187, phố Nguyễn Lương B, phường Quang Tr, quận Đống Đ, Hà Nội, là chồng của V) để chuyển tiền cho chị Hà Thị Th vay vào 02 tài khoản của chị Th là 106005014939 mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank) và tài khoản số 19025532225020 mở tại Ngân hàng Techcombank với tổng số tiền là 33.104.200.000 đồng. Ngược lại chị Th đã chuyển khoản từ 02 số tài khoản của chị Th đến số tài khoản của V sử dụng như trên với tổng số tiền là 41.336.300.000 đồng. Như vậy, số tiền chị Th chuyển khoản cho V nhiều hơn số tiền V chuyển cho chị Th là 8.232.100.000 đồng. Trong số tiền này, V và chị Th xác định số tiền 3.043.500.000 đồng là số tiền lãi chị Th đã trả cho V đối với 43 khoản vay lãi nặng. Còn lại số tiền 5.188.600.000 đồng là tiền chị Th trả cho V đối với các khoản vay không tính lãi. V và chị Th cùng xác nhận từ ngày 14/4/2021 đến ngày 14/6/2022, V đã cho chị Th vay 43 khoản vay lãi nặng với tổng số tiền là 29.200.000.000 đồng, lãi suất từ 109,5% đến 365%/năm. V đã cắt lãi trước tổng số tiền là 3.043.500.000 đồng và thu lợi bất chính số tiền 2.655.719.178 đồng. Cụ thể như sau:

- Khoản thứ nhất: Ngày 14/4/2021, V cho chị Th vay số tiền 1.000.000.000 đồng trong thời hạn 15 ngày (từ ngày 14/4/2021 đến ngày 28/4/2021), lãi suất là 4.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 146%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 60.000.000 đồng và chuyển số tiền 940.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 28/4/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 1.000.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả: $1.000.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 15 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 8.219.178 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $60.000.000 \text{ đồng} - 8.219.178 \text{ đồng} = 51.780.822 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 2: Ngày 25/4/2021, V cho chị Th vay 450.000.000 đồng trong thời hạn 15 ngày (từ ngày 25/4/2021 đến ngày 10/5/2021), lãi suất là 4.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 146%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 30.000.000 đồng và chuyển số tiền 420.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 10/5/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 450.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả: $450.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 15 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 3.698.630 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là: $30.000.000 \text{ đồng} - 3.698.630 \text{ đồng} = 26.301.370 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 3: Ngày 03/5/2023, V cho chị Th vay 200.000.000 đồng trong thời hạn 05 ngày (từ ngày 03/5/2023 đến ngày 10/5/2023), lãi suất là 10.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 365%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 20.000.000 đồng và chuyển số tiền 180.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 10/5/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 200.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $200.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 5 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 547.945 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $20.000.000 \text{ đồng} - 547.945 \text{ đồng} = 19.452.055 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 4: Ngày 21/6/2021, V cho chị Th vay 200.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 21/6/2021 đến ngày 05/8/2021), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 30.000.000 đồng và chuyển số tiền 170.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 05/8/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 200.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả là $200.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 5.479.452 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $30.000.000 \text{ đồng} - 5.479.452 \text{ đồng} = 24.520.548 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 5: Ngày 23/6/2021, V cho chị Th vay 500.000.000 đồng trong thời hạn 15 ngày (từ ngày 23/6/2021 đến ngày 08/7/2021), lãi suất là 4.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 146%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 30.000.000 đồng và chuyển số tiền 470.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 08/7/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 500.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $500.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 15 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 4.109.589 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $30.000.000 \text{ đồng} - 4.109.589 \text{ đồng} = 25.890.411 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 6: Ngày 25/6/2021, V cho chị Th vay 50.000.000 đồng trong thời hạn 30 ngày (từ ngày 25/6/2021 đến ngày 24/7/2021), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 4.500.000 đồng và chuyển số tiền 45.500.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 24/7/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 50.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $50.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 30 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 821.918 \text{ đồng}$. Như vậy số tiền V thu lợi bất chính là $4.500.000 \text{ đồng} - 821.918 \text{ đồng} = 3.678.082 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 7: Ngày 28/7/2021, V cho chị Th vay 500.000.000 đồng trong thời hạn 15 ngày (từ ngày 28/7/2021 đến ngày 17/8/2021), lãi suất là 4.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 146%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 30.000.000 đồng và chuyển số tiền 470.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 17/8/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 500.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $500.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 15 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 4.109.589 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $30.000.000 \text{ đồng} - 4.109.589 \text{ đồng} = 25.890.411 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 8: Ngày 31/7/2021, V cho chị Th vay 200.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 31/7/2021 đến ngày 18/9/2021) với lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 30.000.000 đồng và chuyển số tiền 170.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 18/9/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 200.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $200.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 5.479.452 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là: $30.000.000 \text{ đồng} - 5.479.452 \text{ đồng} = 24.520.548 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 9: Ngày 30/8/2021, V cho chị Th vay 300.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày (từ ngày 30/8/2021 đến ngày 08/9/2021), lãi suất là 4.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 146%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 15.000.000 đồng và chuyển số tiền 285.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 08/9/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 300.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $300.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 10 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 1.643.836 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $15.000.000 \text{ đồng} - 1.643.836 \text{ đồng} = 13.356.164 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 10: Ngày 03/9/2021, V cho chị Th vay 200.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 03/9/2021 đến ngày 18/10/2021), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 30.000.000 đồng và chuyển số tiền 170.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 18/10/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 200.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $200.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 5.479.452 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $30.000.000 \text{ đồng} - 5.479.452 \text{ đồng} = 24.520.548 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 11: Ngày 15/9/2021, V cho chị Th vay 200.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 15/9/2021 đến ngày 03/11/2021), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 30.000.000 đồng và chuyển số tiền 170.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 03/11/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 200.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $200.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 5.479.452 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $30.000.000 \text{ đồng} - 5.479.452 \text{ đồng} = 24.520.548 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 12: Ngày 18/9/2021, V cho chị Th vay 500.000.000 đồng trong thời hạn 15 ngày (từ ngày 18/9/2021 đến ngày 03/10/2021), lãi suất là 4.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 146%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 40.000.000 đồng và chuyển số tiền 460.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 03/10/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 500.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $500.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 15 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 4.109.589 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $40.000.000 \text{ đồng} - 4.109.589 \text{ đồng} = 35.890.411 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 13: Ngày 15/10/2021, V cho chị Th vay 400.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 15/10/2021 đến ngày 03/12/2021), lãi suất là 3.000

đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 60.000.000 đồng và chuyển số tiền 340.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 03/12/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 400.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $400.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 10.958.904 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $60.000.000 \text{ đồng} - 10.958.904 \text{ đồng} = 49.041.096 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 14: Ngày 25/10/2021, V cho chị Th vay 350.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày (từ ngày 25/10/2021 đến ngày 03/11/2021), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 28.000.000 đồng và chuyển số tiền 322.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 03/12/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 350.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $350.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 10 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 1.917.808 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $28.000.000 \text{ đồng} - 1.917.808 \text{ đồng} = 26.082.192 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 15: Ngày 27/10/2021, V cho chị Th vay 700.000.000 đồng trong thời hạn 05 ngày (từ ngày 27/10/2021 đến ngày 31/10/2021), lãi suất là 4.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 146%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 25.000.000 đồng và chuyển số tiền 675.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 31/10/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 700.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $700.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 5 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 1.917.808 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $25.000.000 \text{ đồng} - 1.917.808 \text{ đồng} = 23.082.192 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 16: Ngày 14/11/2021, V cho chị Th vay 200.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 14/11/2021 đến ngày 02/01/2022), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 30.000.000 đồng và chuyển số tiền 170.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 02/01/2022, chị Th đã trả số tiền gốc là 200.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $200.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 5.479.452 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $30.000.000 \text{ đồng} - 5.479.452 \text{ đồng} = 24.520.548 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 17: Ngày 22/11/2021, V cho chị Th vay 300.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày (từ ngày 22/11/2021 đến ngày 01/12/2021), lãi suất là 7.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 255%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 21.000.000 đồng và chuyển số tiền 279.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 01/12/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 300.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $300.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 10 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 1.643.836 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $21.000.000 \text{ đồng} - 1.643.836 \text{ đồng} = 19.356.164 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 18: Ngày 30/11/2021, V cho chị Th vay 400.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 30/11/2021 đến ngày 18/01/2022), lãi suất là 3.000

đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 60.000.000 đồng và chuyển số tiền 340.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 18/01/2022, chị Th đã trả số tiền gốc là 400.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $400.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 10.958.904 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $60.000.000 \text{ đồng} - 10.958.904 \text{ đồng} = 49.041.096 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 19: Ngày 25/12/2021, V cho chị Th vay 550.000.000 đồng trong thời hạn 05 ngày (từ ngày 25/12/2021 đến ngày 30/12/2021), lãi suất là 4.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 146%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 30.000.000 đồng và chuyển số tiền 520.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 30/12/2021, chị Th đã trả số tiền gốc là 550.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $550.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 5 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 1.506.849 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $30.000.000 \text{ đồng} - 1.506.849 \text{ đồng} = 28.493.151 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 20: Ngày 31/12/2021, V cho chị Th vay 900.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày (từ ngày 31/12/2021 đến ngày 09/01/2022), lãi suất là 4.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 146%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 60.000.000 đồng và chuyển số tiền 840.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 09/01/2022, chị Th đã trả số tiền gốc là 900.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $900.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 10 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 4.931.507 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $60.000.000 \text{ đồng} - 4.931.507 \text{ đồng} = 55.068.493 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 21: Ngày 05/01/2022, V cho chị Th vay 400.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 05/01/2022 đến ngày 23/02/2022), lãi suất là 4.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 146%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 60.000.000 đồng và chuyển số tiền 340.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 23/02/2022, chị Th đã trả số tiền gốc là 400.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $400.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 10.958.904 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $60.000.000 \text{ đồng} - 10.958.904 \text{ đồng} = 49.041.096 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 22: Ngày 31/01/2022, V cho chị Th vay 500.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày (từ ngày 31/01/2022 đến ngày 09/02/2022), lãi suất là 10.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 365%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 50.000.000 đồng và chuyển số tiền 450.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 09/02/2022, chị Th đã trả số tiền gốc là 500.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $500.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 10 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 2.739.726 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $50.000.000 \text{ đồng} - 2.739.726 \text{ đồng} = 47.260.274 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 23: Ngày 08/02/2022, V cho chị Th vay 400.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 08/02/2022 đến ngày 29/3/2022), lãi suất là 3.000 đồng/01

triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 60.000.000 đồng và chuyển số tiền 340.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 29/3/2022, chị Th đã trả số tiền gốc là 400.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $400.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 10.958.904 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $60.000.000 \text{ đồng} - 10.958.904 \text{ đồng} = 49.041.096 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 24: Ngày 19/02/2022, V cho chị Th vay 400.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 19/02/2022 đến ngày 09/4//2022), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 60.000.000 đồng và chuyển số tiền 340.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 09/4//2022, chị Th đã trả số tiền gốc là 400.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $400.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 10.958.904 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $60.000.000 \text{ đồng} - 10.958.904 \text{ đồng} = 49.041.096 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 25: Ngày 16/3/2022, V cho chị Th vay 600.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày (từ ngày 16/03/2022 đến ngày 25/3/2022), lãi suất là 10.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 365%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 60.000.000 đồng và chuyển số tiền 540.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 25/3/2022, chị Th đã trả số tiền gốc là 400.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $600.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 10 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 3.287.671 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $60.000.000 \text{ đồng} - 3.287.671 \text{ đồng} = 56.712.329 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 26: Ngày 23/3/2022, V cho chị Th vay 800.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 23/3/2022 đến ngày 11/05/2022), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 120.000.000 đồng và chuyển số tiền 680.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 11/05/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 800.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $800.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 21.917.808 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $120.000.000 \text{ đồng} - 21.917.808 \text{ đồng} = 98.082.192 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 27: Ngày 27/04/2022, V cho chị Th vay 1.000.000.000 đồng trong thời hạn 05 ngày (từ ngày 27/4/2022 đến ngày 01/5/2022), lãi suất là 10.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 365%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 50.000.000 đồng và chuyển số tiền 950.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 01/05/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 1.000.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $1.000.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 5 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 2.739.726 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $50.000.000 \text{ đồng} - 2.739.726 \text{ đồng} = 47.260.274 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 28: Ngày 02/5/2022, V cho chị Th vay 600.000.000 đồng trong thời hạn 05 ngày (từ ngày 02/5/2022 đến ngày 07/5/2022), lãi suất là 10.000

đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 365%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 30.000.000 đồng và chuyển số tiền 570.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 07/05/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 600.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $600.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 5 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 1.643.836 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $30.000.000 \text{ đồng} - 1.643.836 \text{ đồng} = 28.356.164 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 29: Ngày 04/5/2022, V cho chị Th vay 1.700.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày (từ ngày 04/5/2022 đến ngày 15/5/2022), lãi suất là 10.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 365%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 170.000.000 đồng và chuyển số tiền 1.530.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 15/05/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 1.700.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $1.700.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 10 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 9.315.068 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $170.000.000 \text{ đồng} - 9.315.068 \text{ đồng} = 160.684.932 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 30: Ngày 05/5/2022, V cho chị Th vay 1.100.000.000 đồng trong thời hạn 02 ngày (từ ngày 05/5/2022 đến ngày 07/5/2022), lãi suất là 10.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 365%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 20.000.000 đồng và chuyển số tiền 1.080.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 07/05/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 1.100.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $1.100.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 02 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 1.205.479 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $20.000.000 \text{ đồng} - 1.205.479 \text{ đồng} = 18.794.521 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 31: Ngày 07/5/2022, V cho chị Th vay 400.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 07/5/2022 đến ngày 20/7/2022), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 60.000.000 đồng và chuyển số tiền 340.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 20/7/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 400.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $400.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 02 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 10.958.904 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $60.000.000 \text{ đồng} - 10.958.904 \text{ đồng} = 49.041.096 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 32: Ngày 13/5/2022, V cho chị Th vay 2.000.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày (từ ngày 13/5/2022 đến ngày 22/5/2022), lãi suất là 10.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 365%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 200.000.000 đồng và chuyển số tiền 1.800.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 22/5/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 2.000.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $2.000.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 10 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 10.958.904 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $200.000.000 \text{ đồng} - 10.958.904 \text{ đồng} = 189.041.096 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 33: Ngày 22/5/2022, V cho chị Th vay 900.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày (từ ngày 22/5/2022 đến ngày 31/5/2022), lãi suất là 10.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 365%/năm). V cắt lãi trước

toàn bộ số tiền cho vay là 90.000.000 đồng và chuyển số tiền 810.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 31/5/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 900.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $900.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 10 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 4.931.507 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $90.000.000 \text{ đồng} - 4.931.507 \text{ đồng} = 85.068.493 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 34: Ngày 24/5/2022, V cho chị Th vay 800.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 24/5/2022 đến ngày 12/7/2022), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 120.000.000 đồng và chuyển số tiền 680.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 12/7/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 900.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $900.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 21.917.808 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $120.000.000 \text{ đồng} - 21.917.808 \text{ đồng} = 98.082.192 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 35: Ngày 25/5/2022, V cho chị Th vay 1.200.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày (từ ngày 25/5/2022 đến ngày 03/6/2022), lãi suất là 10.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 365%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 120.000.000 đồng và chuyển số tiền 1.080.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 03/6/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 1.200.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $1.200.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 10 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 6.575.342 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $120.000.000 \text{ đồng} - 6.575.342 \text{ đồng} = 113.424.658 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 36: Ngày 26/5/2022, V cho chị Th vay 400.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 26/5/2022 đến ngày 14/7/2022), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 60.000.000 đồng và chuyển số tiền 340.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 14/7/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 400.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $400.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 10.958.904 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $60.000.000 \text{ đồng} - 10.958.904 \text{ đồng} = 49.041.096 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 37: Ngày 30/5/2022, V cho chị Th vay 800.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 30/5/2022 đến ngày 18/7/2022), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 120.000.000 đồng và chuyển số tiền 340.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 18/7/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 800.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $800.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày} / 365 \text{ ngày} = 21.917.808 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $120.000.000 \text{ đồng} - 21.917.808 \text{ đồng} = 98.082.192 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 38: V cho chị Th vay 02 lần, cụ thể như sau:

+ Ngày 31/5/2022, V cho chị Th vay 500.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày (từ ngày 31/5/2023 đến ngày 09/6/2022), lãi suất là 10.000 đồng/01 triệu/01

ngày (tương đương với mức lãi suất 365%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 50.000.000 đồng và chuyển số tiền 450.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 09/6/2022, chị Th đã trả số tiền gốc là 500.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $500.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 10 \text{ ngày}/365 \text{ ngày} = 2.739.726 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $50.000.000 \text{ đồng} - 2.739.726 \text{ đồng} = 47.260.274 \text{ đồng}$.

+ Cùng ngày ngày 31/5/2022, V cho chị Th 400.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 31/5/2022 đến ngày 19/7/2022), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 60.000.000 đồng và chuyển số tiền 340.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 19/7/2022, chị Th đã trả số tiền gốc là 400.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $400.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày}/365 \text{ ngày} = 10.958.904 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $60.000.000 \text{ đồng} - 10.958.904 \text{ đồng} = 49.041.096 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 39: Ngày 01/6/2022, V cho chị Th vay 1.600.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 01/6/2022 đến ngày 20/7/2022), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 240.000.000 đồng và chuyển số tiền 1.360.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 20/7/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 1.600.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $1.600.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày}/365 \text{ ngày} = 43.835.616 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $240.000.000 \text{ đồng} - 43.835.616 \text{ đồng} = 196.164.384 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 40: Ngày 02/6/2022, V cho chị Th vay 400.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 02/6/2022 đến ngày 21/7/2022), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 60.000.000 đồng và chuyển số tiền 340.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 21/7/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 400.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $400.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày}/365 \text{ ngày} = 10.958.904 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $60.000.000 \text{ đồng} - 10.958.904 \text{ đồng} = 49.041.096 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 41: Ngày 04/6/2022, V cho chị Th vay 400.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 04/6/2022 đến ngày 23/7/2022), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 60.000.000 đồng và chuyển số tiền 340.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 23/7/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 400.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $400.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày}/365 \text{ ngày} = 10.958.904 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $60.000.000 \text{ đồng} - 10.958.904 \text{ đồng} = 49.041.096 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 42: Ngày 07/6/2022, V cho chị Th vay 2.000.000.000 đồng trong thời hạn 10 ngày (từ ngày 07/6/2022 đến ngày 16/6/2022), lãi suất là 10.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 365%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền

cho vay là 220.000.000 đồng và chuyển số tiền 1.980.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 16/6/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 2.000.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $2.000.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 10 \text{ ngày}/365 \text{ ngày} = 12.054.795 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $220.000.000 \text{ đồng} - 12.054.795 \text{ đồng} = 207.945.205 \text{ đồng}$.

- Khoản thứ 43: Ngày 14/6/2022, V cho chị Th vay 1.600.000.000 đồng trong thời hạn 50 ngày (từ ngày 14/6/2022 đến ngày 02/8/2022), lãi suất là 3.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương với mức lãi suất 109%/năm). V cắt lãi trước toàn bộ số tiền cho vay là 240.000.000 đồng và chuyển số tiền 1.360.000.000 đồng vào tài khoản của chị Th. Ngày 02/8/2023, chị Th đã trả số tiền gốc là 1.600.000.000 đồng cho V. Theo mức lãi suất dân sự 20%/năm, chị Th phải trả $1.600.000.000 \text{ đồng} \times 20\% \times 50 \text{ ngày}/365 \text{ ngày} = 43.835.616 \text{ đồng}$. Như vậy, số tiền V thu lợi bất chính là $240.000.000 \text{ đồng} - 43.835.616 \text{ đồng} = 196.164.384 \text{ đồng}$.

Đối với ông Nguyễn Công S là chồng của Phan Thúy V, chủ tài khoản số 19035240718013 mở tại Ngân hàng Techcombank đã để V sử dụng tài khoản trên để chuyển các khoản vay lãi nặng với chị Hà Thị Th. Kết quả điều tra xác định ông S đưa cho V sử dụng tài khoản nhưng không biết việc cho vay lãi nặng giữa V và chị Th nên không đồng phạm với V về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý ông S.

Đối 04 bộ hồ sơ thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Thúy V gồm: 01 bộ hồ sơ liên quan đến Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CI062397 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 28/4/2017 cho ông Trần Hữu Mật đối với thửa đất tại ấp An Hòa, xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, đã được chuyển nhượng cho ông Nguyễn Công S ngày 15/6/2022; 01 bộ hồ sơ liên quan đến Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất DA935329 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 25/01/2021 cấp cho ông Nguyễn Công S và bà Phan Thúy V đối với Căn hộ chung cư số 17B+18B, nhà E1, tập thể Bộ Công nghiệp, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Hà Nội; 01 bộ hồ sơ liên quan đến Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CU430396 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 08/02/2022 cho ông Nguyễn Công S và bà Phan Thúy V đối với thửa đất tại số 343 phố Bạch Mai, tổ 44, phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; 01 bộ hồ sơ liên quan đến Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất DC400389 do Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội cấp ngày 18/4/2022 cho ông Nguyễn Công S và bà Phan Thúy V đối với Căn hộ chung cư số 811, nhà N3A, khu Trung Hòa Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh X, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ là tài sản hợp pháp của Phan Thúy V và ông Nguyễn Công S. Phan Thúy V trình bày các tài sản trên không liên quan đến việc vay lãi nặng giữa Phan Thúy V và chị Hà Thị Th.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án, bị can Phan Thúy V đã khắc phục hậu quả, trả lại chị Hà Thị Th số tiền 700.000.000 đồng. Chị Th yêu cầu V phải trả lại số tiền lãi của 43 khoản vay, tổng số là 2.343.500.000 đồng.

2. Hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc giữa Lê Đức H với Phan Thúy V:

Năm 2021, Lê Đức H biết Phan Thúy V có nhận ghi số lô, số đề nên H dùng số điện thoại 0387190082 nhắn tin cho V đặt vấn đề đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề với V. V đồng ý. Vì thế, sau khi nhận được các tin nhắn chuyển số lô, số đề của Nguyễn Ngọc Minh thì H một phần nhập vào tài khoản trên trang web và một phần H chuyển số lô, đề cho V để hưởng chênh lệch tiền hoa hồng. H và V thỏa thuận hình thức đánh bạc số lô, số đề và việc tính thắng thua thông qua kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày, gồm 02 số cuối của 27 giải để tính trúng thưởng như sau: Đối với số lô, V thu 21.700 đồng/01 điểm và trả thưởng 80.000 đồng/01 điểm lô. Đối với số đề, V thu 82% số tiền chơi và trả thưởng gấp 80 lần số tiền chơi. Đối với số lô xiên, V thu 65% số tiền chơi của cặp lô xiên, nếu trúng xiên 2 sẽ được nhân 10 lần số tiền chơi; nếu trúng xiên 3 sẽ được nhân 40 lần số tiền chơi; nếu trúng xiên 4 sẽ được nhân 100 lần số tiền chơi. Việc thanh toán tiền thắng thua bằng hình thức chuyển khoản giữa số tài khoản 19035240718013 tại Ngân hàng Techcombank của V với số tài khoản 2728260868 mở tại Ngân hàng Techcombank của H. Căn cứ tài liệu tin nhắn thu giữ trong điện thoại của Phan Thúy V xác định ngày 06/10/2021, H tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, đề với V như sau:

- Số đề gồm: 03 = 5.000.000 đồng; các số 10, 01 mỗi số 200.000 đồng; 29, 92 mỗi số 150.000 đồng; các số 93, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69 mỗi số 50.000 đồng; 06, 60 mỗi số 100.000 đồng; các số 39, 93, 71 mỗi số 50.000 đồng; 31, 30, 23 mỗi số 30.000 đồng; 32 = 100.000 đồng.

- Số lô gồm: 29, 92 mỗi số 35 điểm; 10, 01 mỗi số 20 điểm; 73 = 20 điểm; Lô 32 = 50 điểm.

- Số lô xiên 2: (10, 01) = 300.000 đồng; (29, 92) = 500.000 đồng.

Như vậy, H đã đánh số lô, đề với V là tiền đề = 6.840.000 đồng; tiền lô 180 điểm x 21.700 đồng = 3.906.000 đồng; tiền lô xiên = 800.000 đồng. Tổng số tiền đánh lô, đề là 11.496.000 đồng.

Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 06/10/2021 thì H đã trúng thưởng: số lô 29 = 35 điểm, lô 73 = 20 điểm. Tổng đã trúng 55 điểm x 80.000 đồng = 4.400.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc ngày 06/10/2021 giữa H và V là 11.496.000 đồng (tiền chơi) + 4.400.000 đồng (tiền trúng) = 15.896.000 đồng.

H thua V số tiền là 11.546.000 đồng - 4.400.000 đồng = 7.096.000 đồng đã thanh toán cho V.

Quá trình điều tra vụ án xác định trong năm 2021, Phan Thúy V có một số lần nhận các số lô, số đề của Lê Đức H rồi tự thanh toán thắng, thua với H, không chuyển cho ai. Lê Đức H khai nhận các số lô, số đề mà H gửi cho V là các số lô, số đề do Nguyễn Ngọc M gửi cho H. Khi chuyển số lô, số đề cho V thì H nói với V là mình tự đánh bạc, không nói cho V biết là mình chuyển hộ khách. Ngoài tin nhắn

thu giữ ngày 06/10/2021 trong điện thoại V, Cơ quan điều tra không thu giữ được tin nhắn nào khác của H có nội dung chuyển số lô, số đề cho V. Như vậy, hành vi của Phan Thúy V vào ngày 06/10/2021 đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Còn hành vi chuyển số lô, số đề nhận từ M sau đó chuyển cho V của Lê Đức H với số tiền 15.896.000 đồng, thu hút vào tội “Tổ chức đánh bạc”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn nêu hành vi tổ chức đánh bạc của Lê Đức H và Nguyễn Ngọc M; Hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Ngọc M đối với các đối tượng khác; tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Lê Đức H, Nguyễn Ngọc M không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 612/2023/HS-ST ngày 26/12/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thúy V phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” và tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 2 Điều 201; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phan Thúy V 22 (hai mươi hai) tháng tù về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Phan Thúy V phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2022 đến ngày 13/12/2022.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Lê Đức H, Nguyễn Ngọc M; biện pháp tư pháp; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 03/01/2024, bị cáo Phan Thúy V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Bị cáo Phan Thúy V giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về các tội “Đánh bạc” và “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” là đúng người, đúng tội, không oan sai gì. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì đã nhận thức được vi phạm và rất ân hận về hành vi của bản thân. Quá trình xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình có khó khăn nhưng bị cáo vẫn cố gắng khắc phục hậu quả bồi thường trả hết tiền cho chị Hà Thị Th. Ngoài ra, bị cáo còn nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 50.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước theo quyết định của bản án sơ thẩm. Mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định, hình thức nội dung đơn phù hợp nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Quá trình giải quyết Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án đã thực hiện đúng và đầy đủ quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng.

- Về nội dung: Xét kháng cáo của bị cáo Phan Thúy V thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và quyết định mức hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên quá trình xét xử thấy bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho chị Hà Thị Th nhưng cấp sơ thẩm chỉ áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa đảm bảo quyền lợi cho bị cáo mà cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo nộp 50 triệu đồng tiền sung quỹ nhà nước và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Đối với tội “Đánh bạc” mức hình phạt 06 tháng tù là phù hợp nên đề nghị giữ nguyên.

- Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

* Bị cáo Phan Thúy V không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã rất ân hận, mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm cải tạo tốt trở về gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kháng cáo của bị cáo Phan Thúy V trong hạn luật định đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo Phan Thúy V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có căn cứ xác định: Từ ngày 14/4/2021 đến ngày 14/6/2022,

tại phòng 421, Chung cư số 187, phố Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Tr, quận Đống Đ, Hà Nội, Phan Thúy V cho chị Hà Thị Th vay lãi nặng với tổng số tiền là 29.200.000.000 đồng, được chia thành 43 khoản vay, với mức lãi suất từ 3.000 đồng đến 10.000 đồng/01 triệu/01 ngày (tương đương mức lãi suất 109%/năm đến 365%/năm) và thu lợi bất chính số tiền là 2.655.719.178 đồng. Ngoài hành vi Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự như trên, ngày 06/10/2021, Phan Thúy V còn có hành vi đánh bạc dưới hình thức nhận số lô, số đề cho Lê Đức H với tổng số tiền là 15.896.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 612/2023/HS-ST ngày 26/12/2023 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội đã xét xử bị cáo Phan Thúy V về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” và tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo cho vay lãi nặng với số tiền cho vay và số tiền thu lời bất chính rất lớn, phạm tội nhiều lần nên phải chịu mức hình phạt tù tương ứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của mình và phải chịu hình phạt của nhiều tội theo Điều 55 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với hành vi Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự là có căn cứ.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình xét xử sơ thẩm, Tòa án cũng đã xem xét bị cáo khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; đã khắc phục bồi thường đầy đủ cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan để người này không có yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với cách mạng để áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho chị Hà Thị Th nhưng cấp sơ thẩm chỉ áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa đảm bảo quyền lợi cho bị cáo mà cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[3.3] Về tội “Đánh bạc”: Bị cáo tham gia đánh bạc một lần với số tiền bị truy cứu trách nhiệm hình sự là 15.896.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, phù hợp với tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo về tội “Đánh bạc”.

[3.4] Về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, Hội đồng xét xử thấy: Quá trình xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mặc dù hoàn cảnh kinh tế gia đình có khó khăn nhưng đã tích cực khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo đã chủ động nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 50 triệu đồng tiền sung quỹ Nhà nước theo quyết

định của bản án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử xem xét đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt của tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” cho bị cáo như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phan Thúy V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Khoản tiền 50.200.000 đồng bị cáo đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Biên lai số 0060643 ngày 06/3/2024 trong quá trình xét xử phúc thẩm được trừ vào nghĩa vụ thi hành án của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Thúy V. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 612/2023/HS-ST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về hình phạt tù đối với bị cáo Phan Thúy V, cụ thể như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thúy V phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” và tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 2 Điều 201; khoản 1 Điều 321; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phan Thúy V 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Phan Thúy V phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2022 đến ngày 13/12/2022.

2. Về án phí: Bị cáo Phan Thúy V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- Công an Tp Hà Nội;
- Cục THADS Tp Hà Nội;
- Bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ong Thân Thắng